TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 16 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thanh
2. Ông Lương Văn Cẩu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Cù Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh H (H), sinh năm: 1993, nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; Con ông Phạm Tấn B và bà Ngô Thị Lệ H1; vợ là Nguyễn Thị Trúc G (Đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Phạm Minh H bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2024 tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện C cho đến nay (Có mặt)

2. Đặng Hiền N (R1), sinh năm: 1990; Nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hoà Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Chí D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé B1; vợ là Nguyễn Thúy L và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Đặng Hiền N bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C cho đến nay (Có mặt).

3. Phạm Văn S, sinh năm: 1991; Nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cà X (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Thúy A và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Quá trình nhân thân: Ngày 10/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích". Đến ngày 01/12/2016 chấp hành xong (do được đặc xá). Bị cáo Phạm Văn S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C cho đến nay (Có mặt).

- *Người bị hại:*

1/ Phạm Minh H (H), sinh năm: 1993, nơi cư trú: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (Đồng thời cũng là bị cáo trong vụ án) (Có mặt).

2/ Đặng Hiền N (R1), sinh năm: 1990, nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang. (Đồng thời cũng là bị cáo trong vụ án) (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Phạm Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang (Đồng thời cũng là bị cáo trong vụ án) (Có mặt)

2/ Hồ Văn Cu Đ (X), sinh năm 1994, nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

3/ Phạm Thị Ngọc H2, sinh năm 1994, nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn N1, Trương Thanh S1, Võ Trung T1 (Tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/02/2024, Phạm Minh H cùng với Võ Trung T1 và Trương Thanh S1 ngồi uống bia tại quán Ố thuộc khóm V, thị trấn V, huyện C. Lúc này, cách bàn của H khoảng 02 mét, là bàn của Đặng Hiền N (R) đang ngồi uống bia cùng với 04 người bạn của N là Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N1, Phạm Văn S và Hồ Văn Cu Đ (X). Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc uống bia, do bàn của N nói chuyện lớn tiếng nên H nhìn S và N. Sau đó, H cầm ly bia đi đến bàn của N nói "Mấy thằng bây muốn gì chơi với tao" rồi trở về bàn của mình. Lúc này, N lớn tiếng thách thức đánh nhau với H, còn S xông đến đánh H bằng tay nhưng bị H cầm ly thủy tinh đánh một cái trúng vào vành tai phải của S làm bể ly. H tiếp tục lấy ly thủy tinh khác chạy ra đường đứng. Thấy vậy, N chạy đến cùng S cầm ghế nhựa của quán, đứng đối diện cùng đánh H. N đánh 02 cái trúng vào mặt H. S đánh 03 cái trúng vào vai và mặt H làm bể ghế. Cùng lúc này, C tự xông vào dùng chân phải đạp H. H cầm ly thủy tinh đánh 01 cái trúng vào thái dương đính phải của N làm bể ly và tiếp tục cầm quai ly thủy tinh đâm trúng tay phải của N gây thương tích, rồi bỏ chạy vào đường cập bên hông quán thì bị N và S rượt theo. Tại đây, N và S tiếp tục cầm ghế nhựa của quán cùng đánh H. N đánh 01 cái hướng từ trên xuống, S đánh 02 cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu và mặt của H làm bể ghế. Thời điểm này, Đ cầm ly thủy tinh chạy

theo S và N rồi ném ly thủy tinh vào người Hùng nhưng không trúng. Sau đó, H bỏ chạy trốn vào trong nhà vệ sinh của quán thì N và S bỏ đi. Sau khi xảy ra vụ việc, N và H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh A điều trị thương tích. Riêng Phạm Văn S tự đi điều trị thương tích tại Trạm Y tế thị trấn V.

* *Vật chứng thu giữ:* 02 ghế nhựa màu đỏ bị bể, vỡ thành nhiều mảnh; 01 ghế nhựa màu cam bị bể, vỡ một chân; 01 mảnh vỡ ly thủy tinh dính vết màu nâu.

* *Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 356/24/KLTTCT-TTPY ngày 20/5/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh A, kết luận:* Phạm Minh H (H, sinh năm: 1993), nơi cư trú: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

- Các kết quả chính:

+ 03 (ba) sẹo vùng trán trái: Vết 01: ngoài chân tóc, nằm xiên, kích thước (1.7 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là 03% (không ba phần trăm); Vết 02: trong chân tóc, nằm xiên, kích thước (1.5 x 0.1) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là 01% (không một phần trăm); Vết 03: ngoài chân tóc, nằm xiên, kích thước (1.6 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là 03% (không ba phần trăm).

+ Sẹo đầu trong cung mày phải, nằm trong chân mày, kích thước (1.3 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là 01% (không một phần trăm).

+ Chấn thương mũi: Sưng nề vùng mũi hiện tại không để lại thương tích. Tỷ lệ 00% (không phần trăm); Gây gãy xương chính mũi, điều trị bảo tồn. Tỷ lệ là 08% (không tám phần trăm).

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Phạm Minh H, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 15% (mười lăm phần trăm).

- Kết luận khác: Tất cả thương tích trên do vật tày gây nên.

* *Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 301/24/KLTTCT-TTPY ngày 20/5/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh A, kết luận:* Đặng Hiền N (R, sinh năm: 1990), nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang.

- Các kết quả chính:

+ Sẹo thái dương đính phải, nằm hơi xiên, kích thước (04 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là 01% (không một phần trăm). Do vật tày gây nên.

+ Sẹo mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải, nằm xiên, kích thước (3.5 x 0.2) cm, *gây đứt hoàn toàn gân cơ nhị đầu phải*, tỷ lệ là 05% (không năm phần trăm). *Gây đứt động mạch cánh tay phải, đứt tĩnh mạch nền*, đã phẫu thuật khâu nối gân cơ và khâu nối tận động mạch cánh tay phải, hiện tại không có biểu hiện tắc mạch, tỷ lệ là 10% (mười phần trăm). Tỷ lệ là 15% (mười lăm phần trăm). Do vật có góc cạnh sắc gây nên.

+ Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cánh tay phải đến 1/3 trên cẳng tay phải kích thước (10 x 01) cm, là sẹo có kích thước lớn tỷ lệ là 03% (không ba phần trăm). Do vật có góc cạnh sắc gây nên.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Đặng Hiền N, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm).

** Căn cứ Kết luận giám định số 1597/KL-KTHS ngày 19/11/2024 của Phòng K - Công an tỉnh A, kết luận:* Trích xuất 65 (sáu mươi lăm) ảnh từ dữ liệu 02 tập tin video lưu trữ trong USB (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo. Kèm theo kết luận giám định: 01 Phụ lục gồm 24 trang A4.

** Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL.HĐ ngày 15/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận:* 20 ly thủy tinh có quai bị bể, đã qua sử dụng, có giá trị là 20 ly x 12.000 đồng x 80% = 192.000 đồng; 02 ghế dựa (loại thấp) bằng nhựa màu cam bị bể, đã qua sử dụng, có giá trị là 02 ghế x 120.000 đồng x 80% = 192.000 đồng; 01 ghế tựa mây (loại thấp) bằng nhựa màu cam bị bể, đã qua sử dụng, có giá trị là 01 ghế x 160.000 đồng x 80% = 128.000 đồng; 02 tấm gạch men, mỗi tấm có kích thước (0,6 x 0,6)m, bị bể, đã qua sử dụng, có giá trị là 02 tấm x 60.000 đồng x 80% = 96.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 608.000 đồng.

Ngày 01/7/2024 Phạm Minh H và Đặng Hiền N bị khởi tố để điều tra. Ngày 06/11/2024 Phạm Văn S bị khởi tố để điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSCT ngày 09 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố các bị cáo: Phạm Minh H, Đặng Hiền N và Phạm Văn S về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Minh H (Hùng M) từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đặng Hiền N (R1) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Những vật chứng đã được thu giữ không có giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng của các bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cãi, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Với tư cách bị hại: Phạm Minh H không yêu cầu các bị cáo N và S phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời H đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo N và S; Đặng Hiền N không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời N đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H.

Với tư cách Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn S có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời S đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H.

Trong quá trình điều tra:

- Hồ Văn Cu Đ trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Việc Đ dùng ly thủy tinh tại quán để ném H nhưng không trúng là do tự ý Đen ném. Trước khi tham gia đánh nhau với H thì Đ, N, C, N1 và S không bàn bạc, không chuẩn bị công cụ, phương tiện gì.

- Phạm Thị Ngọc H2 trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. H2 là chủ quán Ô thuộc khóm V, thị trấn V, huyện C. Sau khi xảy ra đánh nhau H2 bị thiệt hại về tài sản phục vụ cho việc buôn bán gồm: 20 ly thủy tinh có quai, đã qua sử dụng; 02 ghế dựa bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 ghế tựa mây bằng nhựa màu cam, đã qua sử dụng; 02 tấm gạch men, mỗi tấm kích thước (0,6 x 0,6)m. Huyền không yêu cầu các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự và không yêu cầu xử lý đối với các bị cáo.

- Những người làm chứng là Nguyễn Văn N1, Trương Thanh S1 và Võ Trung T1 cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xác định tư cách tham gia tố tụng:

Đối với Phạm Minh H và Đặng Hiền N: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã đưa ra xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện Châu Thành đối với hanh vi của H gây thương tích cho N và hành vi của N và S gây thương tích cho H, căn cứ Điều 61 và Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự thì H và N đồng thời là bị cáo và cũng là người bị hại trong vụ án.

Đối với Phạm Văn S được xác định tư cách là bị cáo đối với hành vi cùng với N gây thương tích cho H. Ngược lại việc S bị H đánh gây thương tích (Sang từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự đối với H) S được xác định tư cách tham gia tố tụng là Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn bộc phát trong lúc nhậu tại quán Ố, khoảng 22 giờ 30 ngày 06/02/2024, Phạm Văn S đã có hành vi dùng tay đánh Phạm Minh H thì bị H cầm ly thuỷ tinh trên bàn nhậu đánh vào đầu S làm bể ly, sau đó Đặng Hiền N cùng với S cầm ghế nhựa của quán Đ1 gây thương tích 15 %, còn H cầm ly thuỷ tinh đánh trúng vào thái dương đỉnh phải và cầm quai ly bị bể đâm trúng vào tay phải của N gây thương tích với tỷ lệ 18%.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm - là tội phạm nghiêm trọng)

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý nhất của xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều phải bị pháp luật trừng trị kịp thời và nghiêm minh. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh nhau, sử

dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt có thể giải quyết được bằng nhiều biện pháp khác nhưng các bị cáo lại lựa chọn việc giải quyết mâu thuẫn bằng cách đánh nhau, điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, thể hiện sự côn đồ và cố ý thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cần phân hóa vai trò của từng bị cáo khi quyết định mức hình phạt để tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trước hết đối với bị cáo Phạm Minh H, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng do bản tính háo thắng muốn thể hiện bản thân đã khiêu khích nhóm của N dẫn đến đánh nhau, cầm ly thuỷ tinh đánh trúng vào vành tai phải của S làm bể ly, sau đó H tiếp tục cầm ly tuỷ tinh khác đánh trúng vào thái dương của N làm bể ly rồi tiếp tục cầm quai ly bị bể đâm trúng vào tay phải của N gây thương tích. Do bị cáo S từ chối giám định không yêu cầu xử lý hình sự đối với H nên không quy kết trách nhiệm của H đối với thương tích của S. Tuy nhiên, tỷ lệ thương tích của bị cáo H gây ra cho N cao hơn so với tỷ lệ thương tích bị cáo N và S gây ra cho H do đó mức hình phạt của bị cáo cao H cao hơn so với N và S.

Đối với bị cáo N và S trong vai trò đồng phạm gây thương tích cho H, xét thấy bị cáo N là người đứng ra thách thức đánh nhau với nhóm của bị cáo H và khi S đánh H bị cáo không can ngăn S lại cùng S dùng ghế đánh H. Lẽ ra mức hình phạt của bị cáo N cao hơn bị cáo S, tuy nhiên do bị cáo S là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", sau khi chấp hành án xong trở về địa phương, không biết ăn năn hối cải, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt có ít cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục có hành vi đánh nhau và gây thương tích cho người khác. Do đó, hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo N và bị cáo S mức hình phạt tương đương nhau.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; Các bị cáo có con còn nhỏ trong độ tuổi đi học, nhân thân của bị cáo H và N chưa có tiền án, tiền sự; Người bị hại có Đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với: Hồ Văn Cu Đ có hành vi tự ý cầm ly thủy tinh trong quán ném H nhưng không trúng, không gây thương tích và Nguyễn Văn C có hành vi tự ý xông vào đạp H, không gây thương tích. Đây là hành vi bộc phát của cá nhân Đ và C, cả hai không có sự bàn bạc, thống nhất hay tiếp nhận ý chí từ trước với N

và S để gây thương tích cho H nên không xử lý hình sự đối với Đ và C là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 ghế nhựa màu đỏ bị bể vỡ thành nhiều mảnh, 01 ghế nhựa màu cam bị bể vỡ một chân, 01 mảnh vỡ ly thủy tinh dính vết màu nâu (Đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng).

[7] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[8 Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Minh H (H), Đặng Hiền N (R) và Phạm Văn S phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Minh H (Hùng M) 03 (ba) năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày 05/9/2024.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đặng Hiền N (R1) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 11/7/2024.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2024.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy 02 ghế nhựa màu đỏ bị bể vỡ thành nhiều mảnh, 01 ghế nhựa màu cam bị bể vỡ một chân, 01 mảnh vỡ ly thủy tinh dính vết màu nâu. Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSCT ngày 09/12/2024 và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/12/2024.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Minh H (H), Đặng Hiền N (R) và Phạm Văn S mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/01/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA–TAND An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKS tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an Châu Thành;
- VKS Châu Thành;
- Chi cục THA.DS Châu Thành;
- Nhà tạm giữ Công an Châu Thành;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Trinh